

Vũng Tàu, ngày 24 tháng 04 năm 2024

Số: /2024/NQ/DIC No1/ĐHĐCĐ-NK IV

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT  
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG SỐ 1**

**Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 17/6/2020.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Tổng số Cổ đông và đại diện Cổ đông có mặt là ..... Cổ đông đại diện ..... số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội, chiếm .....% vốn điều lệ.

**Điều 2:** Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

**Nội dung 1:** Báo cáo thường niên năm 2023 của Ban Giám đốc về kết quả điều hành SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 (báo cáo số ...../BC/DIC No1-HĐQT ngày / /2024), trong đó:

- **Kết quả hoạt động SXKD từ 01/01/2023 đến 31/12/2023**

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch
01	Tổng giá trị sản lượng	250.000	160.327	64,13%
02	Doanh thu thuần	200.000	147.664	73,8%
03	Lợi nhuận trước thuế	4.500	462	10,3%
	Lợi nhuận sau thuế	3.600	-1.307	
04	Chia cổ tức	10%	0	
05	- Chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS và thư ký công ty năm 2023	150	150	100 %
	- Chi trả tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT năm 2023.	508	406,28	80 %

• Kế hoạch SXKD năm 2024

TT	NỘI DUNG	ĐVT	KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024
1	Giá trị sản lượng	Tr.đồng	250.000
2	Doanh thu thuần	Tr.đồng	220.000
3	- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	3.200
	- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	2.560
4	<b>Chia cổ tức dự kiến 05%</b> (tỷ lệ chi và hình thức chi trả cụ thể căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD HĐQT sẽ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025 quyết định)		<b>05%</b>

*\*Tỷ lệ .....% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.*

**Nội dung 2:** Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023 của Hội đồng quản trị (báo cáo số ...../BC/DIC No1-HĐQT ngày ...../...../2024).

*Tỷ lệ 100% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.*

**Nội dung 3:** Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

a. Tổng doanh thu thuần	: 47.663.853.302 đồng
b. Thu nhập khác	: 2.923.982.195 đồng
c. Lợi nhuận trước thuế	: 462.432.262 đồng
d. Lợi nhuận sau thuế	: -1.307.196.958 đồng
e. Vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2023	: 47.737.194.994 đồng
f. Tổng tài sản đến ngày 31/12/2023	: 185.127.549.517 đồng

**Chi tiết Tài Sản – Nguồn vốn đến 31/12/2023** (Theo kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023)

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Giá trị	Chỉ tiêu	Giá trị
<b>TÀI SẢN</b>		<b>NGUỒN VỐN</b>	
<b>A - Tài sản ngắn hạn</b>	<b>111.652</b>	<b>A – Nợ phải trả</b>	<b>137.390</b>
1 - Tiền và các khoản tương đương tiền	437	1 – Nợ ngắn hạn	105.049
		Trong đó:	
		+ Nợ ngân hàng:	86.693
		+ Nợ nhà cung cấp:	6.855
		+ Nợ thuế:	24
2 – Các khoản phải thu ngắn hạn	50.656	2 – Nợ dài hạn	32.341
3 – Hàng tồn kho	58.903	<b>B – Vốn chủ sở hữu</b>	<b>47.737</b>
4 - Tài sản ngắn hạn khác	1.656	1 – Vốn chủ sở hữu	47.737



<b>B – Tài sản dài hạn</b>	<b>73.475</b>	1.1 – Vốn đầu tư của chủ sở hữu	45.043
1- Các khoản phải thu dài hạn	48.715	1.2- Thặng dư vốn cổ phần	-109
1 – Tài sản cố định	10.297	1.3 – Quỹ đầu tư phát triển	2.770
3- Bất động sản đầu tư	12.277		
2- Tài sản dở dang dài hạn	1.259	1.4 – Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	33
3 – Tài sản dài hạn khác	927	2 – Nguồn kinh phí và quỹ khác	
<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>185.127</b>	<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>185.127</b>

**Tỷ lệ .....% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.**

**Nội dung 4:** Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 (báo cáo của Ban Kiểm soát ngày .... / ..../2024).

**Tỷ lệ .....% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.**

**Nội dung 5:** Báo cáo quyết toán tiền lương chuyên trách của chủ tịch HĐQT và thù lao của các thành viên HĐQT, BKS và thư ký công ty trong năm 2023 và thông qua kế hoạch chi trả tiền lương và thù lao năm 2024 (báo cáo số /DIC No1-HĐQT ngày / /2024), cụ thể như sau:

**1. Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2023:**

STT	Chức danh	Số kế hoạch		Thực hiện năm 2023 (đồng)	Thực hiện /kế hoạch (%)
		Thù lao người/tháng (đồng)	Thù lao cả năm (đồng)		
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		<b>580.000.000</b>	<b>478.280.000</b>	<b>82,5</b>
1	Chủ tịch HĐQT (tiền lương)		508.000.000	406.280.000	80
2	TV. HĐQT	3.000.000	72.000.000	72.000.000	100
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		<b>60.000.000</b>	<b>60.000.000</b>	<b>100</b>
1	Trưởng ban	2.000.000	24.000.000	24.000.000	100
2	Thành viên	1.500.000	36.000.000	36.000.000	100
<b>III</b>	<b>Thư ký HĐQT</b>	<b>1.500.000</b>	<b>18.000.000</b>	<b>18.000.000</b>	<b>100</b>
	<b>Tổng cộng</b>		<b>658.000.000</b>	<b>556.280.000</b>	<b>84,5</b>

Năm 2023, tổng mức chi tiền lương của chủ tịch HĐQT bằng 80% so với số Đại hội đồng cổ đông thông qua, do trong năm công ty không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

**2. Kế hoạch trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2024:**

STT	Chức danh	Số người	Thù lao người/tháng (đồng)	Số tháng làm việc	Số tiền thù lao người/năm (đồng)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				<b>580.000.000</b>
1	Chủ tịch HĐQT (tiền lương)	1		13	508.000.000
2	Thành viên HĐQT	2	3.000.000	12	72.000.000

STT	Chức danh	Số người	Thù lao người/tháng (đồng)	Số tháng làm việc	Số tiền thù lao người/năm (đồng)
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>				<b>60.000.000</b>
1	Trưởng BKS	1	2.000.000	12	24.000.000
2	Thành viên BKS	2	1.500.000	12	36.000.000
<b>III</b>	<b>Thư ký HĐQT</b>	1	1.500.000	12	<b>18.000.000</b>
	<b>Tổng cộng</b>				<b>658.000.000</b>

Bằng chữ: Sáu trăm năm mươi tám triệu đồng.

Tỷ lệ % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

**Nội dung 6:** Phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2024-2025 là 250 tỷ đồng (Tờ trình số /DIC No1-HĐQT ngày / /2024), cụ thể:

TT	Hình thức huy động vốn	Mục đích vay	Hạn mức vay 2023	Kế hoạch hạn mức vay 2024	Tăng/giảm
<b>1</b>	<b>Vay ngân hàng</b>		<b>130</b>	<b>130</b>	
	- Vay ngắn hạn		130	130	
	+ Hạn mức vay vốn ngắn hạn và bảo lãnh thanh toán.		100	100	
	+ Hạn mức bảo lãnh (không bao gồm bảo lãnh thanh toán):		30	30	
	- Vay dài hạn			0	
<b>2</b>	<b>Vay khác</b> (Huy động từ CBCNV, công ty tài chính, cá nhân khác)		<b>120</b>	<b>120</b>	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>250</b>	<b>250</b>	

### Kế hoạch huy động vốn từ CBCNV và người thân trong năm 2024

Đến 31/12/2023 hạn mức dư nợ vay ngắn hạn ngân hàng BIDV cấp cho Công ty là: 130 tỷ đồng với lãi suất áp dụng tùy từng thời điểm, trong đó:

- Hạn mức tín dụng ngắn hạn và bảo lãnh thanh toán là: 100 tỷ đồng;
- Hạn mức bảo lãnh không bao gồm bảo lãnh thanh toán: 30 tỷ đồng

Tài sản đảm bảo là toàn bộ các tài sản, bất động sản hiện có của công ty, và quyền thu nợ của các công trình do DIC Số 1 thi công.

Căn cứ Kế hoạch SXKD năm 2024 với sản lượng 250 tỷ đồng và doanh thu 220 tỷ đồng. Hiện nay tình hình thu hồi vốn gặp nhiều khó khăn nên hạn mức vay tại Ngân hàng đã hết, do đó ngoài hạn mức tín dụng ngân hàng cấp, công ty sẽ phải huy động thêm nguồn lực từ CBCNV và người thân để bổ sung phân vốn phục vụ SXKD.



Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương cho Ban điều hành năm 2024 được phép:

\* Tiếp tục huy động tiền nhàn rỗi của CBCNV và người thân với mức lãi suất huy động tối đa bằng lãi suất cho vay cùng kỳ hạn của Ngân hàng thương mại đang tài trợ vốn cho DIC Số 1 (Ngân hàng thương mại đang cho DIC Số 1 vay vốn với lãi suất cho vay cùng kỳ hạn thấp nhất) đồng thời không vượt quá 150% lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước quy định tại thời điểm vay và đơn vị không được dùng tài sản của Công ty để thế chấp cho các khoản vay này, đảm bảo tổng hạn mức huy động của các khoản vay khác không quá hạn mức vay vốn được ĐHCĐ phê duyệt.

\* Đại hội đồng cổ đông ủy quyền: Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của công ty: Chủ động thỏa thuận và ký hợp đồng vay vốn với CBCNV và người thân.

**Tỷ lệ .....% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.**

**Nội dung 7:** Báo cáo chi trả nợ gốc và lãi vay CBCNV và người thân năm 2023 (báo cáo số /DIC No1-HĐQT ngày ....../...../2024.)

- Huy động vốn của CBCNV và người thân trong năm 2023:

Nội dung	Phát sinh	Đã trả	Còn phải trả đến 31/12/2023
Tiền vay	12.650.019.993	11.900.019.993	750.000.000
Lãi vay từ 7,6% đến 9,8%	238.743.992	219.371.389	19.372.603
<b>Cộng</b>	<b>12.888.763.985</b>	<b>12.119.391.382</b>	<b>769.372.603</b>

Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 Công ty chỉ còn nợ gốc 750.000.000 đồng và lãi 19.372.603 đồng.

**Tỷ lệ ..... số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.**

**Nội dung 8:** Các hợp đồng giao dịch Công ty đã ký với Tổng công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng (Tập đoàn DIC) năm 2023 và chủ trương ủy quyền ký hợp đồng giao dịch năm 2024 với Tập đoàn DIC (báo cáo số /DIC No1-HĐQT ngày / /2024), như sau:

**1- Các hợp đồng đã ký giao dịch với Tập đoàn DIC trong năm 2023**

Số TT	Hợp đồng	Nội dung	Giá trị cả VAT
01	Hợp đồng số: 17/2023/DIC corp-BQL MT ngày 11/8/2023	Thi công xây thô và hoàn thiện mặt ngoài các khối nhà (từ PTM 7 đến PTM10), công trình: Nhà ở kết hợp thương mại (Shophouse) phân khu II thuộc dự án: Khu dân cư Vị Thanh tỉnh Hậu Giang.	159.854.469.980
02	Hợp đồng mua bán nhà ở riêng lẻ số 260/HĐNO – Vị Thanh ngày 26/5/2023	Mua bán nhà ở hình thành trong tương lai căn nhà xây thô PTM6-01 thuộc khu dân cư thương mại Vị Thanh tại Phường IV, thành phố Vị Thanh và xã Vị Đông huyện Vị Thủy tỉnh Hậu Giang	4.078.630.614
03	Hợp đồng mua bán nhà ở riêng lẻ số 261/HĐNO –	Mua bán nhà ở hình thành trong tương lai căn nhà xây thô PTM6-02 thuộc khu dân cư	3.152.233.529

	Vị Thanh ngày 26/5/2023	thương mại Vị Thanh tại Phường IV, thành phố Vị Thanh và xã Vị Đông huyện Vị Thủy tỉnh Hậu Giang	
04	Hợp đồng Tiến trình thực hiện mua bán nhà ở hình thanh trong tương lai (dạng xây nhà thô) 25 lô đất tại Phân khu 3 thuộc sự án Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên – GD1, tỉnh Vĩnh Phúc	Hợp đồng Tiến trình thực hiện mua bán nhà ở hình thanh trong tương lai (dạng xây nhà thô) 25 lô đất tại Phân khu 3 thuộc sự án Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên – GD1, tỉnh Vĩnh Phúc (Có danh sách đính kèm)	54.990.090.000
	<b>Tổng cộng</b>		<b>222.075.424.412</b>

**2- Các Hợp đồng giao dịch với Tập đoàn DIC dự kiến ký trong năm 2024.**

**a- Hợp đồng giao nhận thầu thi công xây lắp dự kiến: 200 tỷ đồng, bao gồm:**

- Thi công Phần thân khách sạn DIC Star Hậu Giang: 100 tỷ đồng;
- Thi công Hạ tầng phân khu III dự án tại Hậu Giang: 45 tỷ đồng;
- Các gói thầu khác: Shop house PK 2 (GD 2);  
San lấp phần còn lại phân khu 2 & 3,...: 55 tỷ đồng.

**b- Các hợp đồng khác dự kiến: 03 tỷ đồng:**

Nhận chuyển nhượng 01 xe ô tô TOYOTA Land cruiser đã qua sử dụng từ Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển (Tập đoàn DIC) để sử dụng tại văn phòng Công ty, giá trị dự kiến 03 tỷ đồng.

Giá trị giao dịch thực hiện cụ thể năm 2024, Hội đồng quản trị sẽ báo cáo, giải trình tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.

**3- Ủy quyền cho Ông Giám đốc - Người đại diện pháp luật của Công ty:**

3.1- Quyết định các điều khoản, điều kiện cụ thể của các giao dịch và các hợp đồng mua bán/ nhận thầu xây dựng; các thỏa thuận, tài liệu liên quan đến các giao dịch, kể cả việc thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các giao dịch/ hợp đồng liên quan (nếu có).

3.2- Ký kết và triển khai thực hiện các giao dịch/ hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu liên quan đến các giao dịch/hợp đồng, kể cả việc thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các giao dịch liên quan (nếu có).

**Tỷ lệ .....% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.**

**Nội dung 9:** Thông qua chủ trương trích nguồn thưởng cho HĐQT và Ban điều hành khi lợi nhuận sau thuế năm 2024 vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao (báo cáo số /DIC No1-HĐQT ngày / /2024). Cụ thể như sau:

**1-** Trích nguồn thưởng cho HĐQT, Ban điều hành theo kết quả lợi nhuận sau thuế năm 2023.

- Lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao: 3.600.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế đạt được: -1.307.196.958 đồng
- **Lợi nhuận sau thuế bị lỗ không hoàn thành kế hoạch nên không thực hiện.**



2- Trích nguồn từ lợi nhuận sau thuế năm 2024 để thưởng cho HĐQT và Ban điều hành khi lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao với mức chi 10% giá trị lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

3 - Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ kết quả SXKD năm 2024 để quyết định mức chi thưởng.

**Tỷ lệ % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.**

**Nội dung 10:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 (tờ trình số /DIC No1-HĐQT ngày / /2024), cụ thể như sau:

1- Lợi nhuận sau thuế của DIC Số 1 năm 2023	-1.307.196.958	đồng
2- Trích lập các quỹ	0	đồng
- Quỹ Đầu tư Phát triển (05%)	0	đồng
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (15%)	0	đồng
3- Lợi nhuận sau thuế còn lại của các năm trước	1.340.379.669	đồng
4- Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ (1-2+3)	33.182.711	đồng
5- Chia cổ tức (%/vốn điều lệ)	0	đồng
<b>Lợi nhuận sau thuế còn lại (4-5):</b>	<b>33.182.711</b>	<b>đồng</b>

**Tỷ lệ .....% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.**

**Nội dung 11:** Miễn nhiệm Bà Lê Thu Trang thành viên Hội đồng quản trị và Ông Trần Thanh Lâm thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

**Tỷ lệ .....% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.**

**Nội dung 12:** Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 gồm:

- 1- ..... Thành viên Hội đồng quản trị với số phiếu trúng cử.....phiếu/...../phiếu đạt tỷ lệ .....%
- 2- ..... Thành viên Ban Kiểm soát với số phiếu trúng cử.....phiếu/...../phiếu đạt tỷ lệ .....%

**Nội dung 13:** Kế hoạch đầu tư, thanh lý năm 2024 (Tờ trình số ...../DIC No1-HĐQT ngày ... /.../2024) như sau:

a. Kế hoạch đầu tư năm 2024 :

Đvt: Tỷ đồng.

STT	Hạng mục	ĐVT	Số lượng	Giá trị đầu tư bao gồm VAT (tỷ đồng)
1	Xe ô tô 7 chỗ hiệu TOYOTA Land cruiser đã qua sử dụng	Chiếc	01	03
2	Đầu tư xe máy, thiết bị thi công, giàn giáo, xà gồ, hệ thống chống. + Xe máy, thiết bị thi công			10 03

STT	Hạng mục	ĐVT	Số lượng	Giá trị đầu tư bao gồm VAT (tỷ đồng)
	+ Giàn giáo, xà gồ, hệ thống chống,...			07
	<b>Tổng cộng</b>			<b>13</b>

b. Kế hoạch thanh lý tài sản năm 2024 (nếu có) Công ty sẽ trình HĐQT xem xét theo thẩm quyền.

c- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Giám đốc – Người đại diện Pháp luật của công ty:

+ Ký hợp đồng nhận chuyển nhượng với Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng;

+ Căn cứ nhu cầu thực tế xây dựng phương án đầu tư trình HĐQT phê duyệt theo thẩm quyền.

+ Trường hợp phát sinh nhu cầu đầu tư, thanh lý (nếu có) TSCĐ ngoài danh mục theo kế hoạch được ĐHĐCĐ thường niên thông qua, ủy quyền cho HĐQT DIC Số 1 chủ động quyết định thực hiện đầu tư, thanh lý TSCĐ phù hợp với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp, đảm bảo hoạt động đầu tư, thanh lý TSCĐ được triển khai theo đúng các quy định nội bộ của Công ty và quy định của pháp luật, báo cáo kết quả tại ĐHĐCĐ kỳ họp gần nhất.

**Tỷ lệ % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.**

**Nội dung 14:** Thông qua danh sách 04 đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của DIC Số 1 gồm:

1- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Quốc tế

Địa chỉ: LK21 Khu nhà ở Bắc Hà, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

2- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính – Kế toán và Kiểm toán phía Nam

Địa chỉ: 29 Võ Thị Sáu, phường ĐaKao, Quận 1 thành phố Hồ Chí Minh.

3- Công ty TNHH Kiểm toán FAC

Địa chỉ: 64/4 Đường ĐTH 21, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12 thành phố Hồ Chí Minh.

4- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C

Địa chỉ: 02 Trường Sơn, phường 2, Quận Tân Bình thành phố Hồ Chí Minh.

+ Thông qua các nội dung ủy quyền như sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị DIC Số 1 chủ động lựa chọn một trong 04 (bốn) Công ty kiểm toán nêu trên kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của DIC Số 1 dựa trên tiêu chí đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

- Trường hợp tại thời điểm thương thảo ký hợp đồng, các đơn vị kiểm toán nêu trên đều không thuộc danh sách Tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng theo công bố của Bộ Tài chính, ủy quyền cho Hội đồng quản trị DIC Số 1 chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán khác đủ điều kiện theo quy định



của Bộ Tài chính để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 cho đơn vị theo đúng quy định nội bộ và quy định của pháp luật.

**Tỷ lệ .....% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.**

**Điều 3:** Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị triển khai các nội dung tại Nghị quyết này cho Ban điều hành thực hiện và công bố thông tin theo quy định; Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra giám sát theo chức năng nhiệm vụ của mình.

**Điều 4:** Nghị quyết này gồm 09 trang được lập thành 02 bản chính có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: TK Cty, VT.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Hoàng Văn Tăng**